

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-9-2022
“Về việc Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Lê Thị Hòa

2) bà Phạm Thị Thơm

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thùy Ng, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Quang H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh H có đăng ký kết hôn vào năm 1998, sau đó đến ngày 03/11/2014, chị Ng và anh H thay đổi hộ khẩu đã tiến hành đăng ký kết hôn lại theo quy định tại Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Các bên đăng ký kết hôn và chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Chị Ng và anh H chung sống hạnh phúc được một thời gian. Sau đó cuộc sống vợ chồng đã

có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên có quan điểm sống không hợp nhau, không hiểu nhau về tính cách nên việc làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên dẫn đến cãi vã. Chị Ng và anh H đã sống ly thân được khoảng 5 năm. Nhận thấy không thể có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Ng được ly hôn với anh H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Ng và anh H có 03 con chung là Vũ Thị Mỹ L, sinh ngày 19/8/1998, Vũ Thị Mỹ D, sinh ngày 08/03/2001 và Vũ Quang H, sinh ngày 24/4/2004. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi), nên chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản tự khai; Biên bản lấy lời khai; Biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Vũ Quang H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H thừa nhận việc kết hôn như chị Ng trình bày là đúng. Quá trình chung sống, hai vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Tuy nhiên từ sau năm 2014, chị Ng đi buôn bán rồi bỏ đi luôn, không quan tâm chăm sóc gia đình, không gọi điện liên lạc với anh H. Từ đó anh H và chị Ng sống ly thân đến nay. Tuy nhiên, anh H không đồng ý ly hôn với chị Ng, vì anh H vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ quay về sống với nhau.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh H và chị Ng có 03 con chung đúng như chị Ng đã trình bày. Hiện nay các con đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi), nên anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản liên quan quy định.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng được ly hôn với anh H.

+ Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về tố tụng thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp*: Chị Phạm Thị Thùy Ng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với anh Vũ Quang H, anh H là bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã N, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là: “Ly hôn”.

[2]. *Căn cứ mở phiên tòa*: Chị Ng và anh H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, chị Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh H, mặc dù Tòa án đã hòa giải cho các bên theo quy định của pháp luật tuy nhiên các bên vẫn không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3] . *Về nội dung*:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh H có đăng ký kết hôn vào năm 1998, sau đó đến ngày 03/11/2014, chị Ng và anh H thay đổi hộ khẩu đã tiến hành đăng ký kết hôn lại theo quy định tại Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Chị Ng và anh H chung sống và đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H là hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên quá trình chung sống giữa chị Ng và anh H không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cả hai đều thừa nhận đã sống ly thân từ khoảng năm 2014 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng của chị Ng với anh H không còn như trước, không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên chị Ng không còn tình cảm đối với anh H, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị Ng là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Ng và anh H có 03 con chung là Vũ Thị Mỹ L, sinh ngày 19/8/1998, Vũ Thị Mỹ D, sinh ngày 08/03/2001 và Vũ Quang H, sinh ngày 24/4/2004.

Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi), chị Ng và anh H đều không yêu cầu. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 19; 51; 56 và 57 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thùy Ng ly hôn với anh Vũ Quang H.
2. Về con chung: Các con chung Vũ Thị Mỹ L, sinh ngày 19/8/1998, Vũ Thị Mỹ D, sinh ngày 08/03/2001 và Vũ Quang H, sinh ngày 24/4/2004, đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi), chị Phạm Thị Thùy Ng và anh Vũ Quang H đều không yêu cầu. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Thùy Ng và anh Vũ Quang H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Buộc chị Phạm Thị Thùy Ng phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0003840 ngày 07/6/2022.
5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- STP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND TT.E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Hà Ngân

